

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NK  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST

Ngày: 01/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phan Công Ny

2/ Bà Hồ Thị Kim Luyến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ An Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận NK tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Hải Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/HSST ngày 18/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 426/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

**Kim P**, sinh năm 1961 tại An Giang; giới tính: Nam. Nơi cư trú: ấp A, xã V, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kim K và bà Bùi Thị T; Vợ: Thạch Thị T; Con: 02 người (lớn sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1994);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Có mặt*).

**Bị hại:** Bà **Phạm Thị Thanh H**, sinh năm 1966 (chết)

*Đại diện hợp pháp của bà H gồm:*

1. Bà **Trần Ngọc M**, sinh năm 1988 (*Có mặt*)

Địa chỉ: 02 T, phường A, quận NK, thành phố Cần Thơ

2. Ông **Trần Ngọc Long**, sinh năm 1992 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Khu vực 4, phường A, quận NK, TP. Cần Thơ

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Hồ Văn Minh Th**, sinh năm 1987 (*Có mặt*)

Địa chỉ: T, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang

2. Bà **Kim Thạch Thị Linh Đ**, sinh năm 1994 (*Có mặt*)

Địa chỉ: ấp A, xã V, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng

3. **Công ty TNHH MTV B**(*Văng mặt*)

Địa chỉ: KCN T – giai đoạn 1, xã T, H. Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 29/8/2020, Kim P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 83P3-310.47 chở bà Phạm Thị Thanh H ngồi sau, đi trên đường 3/2 hướng từ cầu Cái Răng về cầu Đầu Sáu; khi đến phía trước cây xăng số 6 đường 3/2 thuộc phường A, quận NK, bị cáo cho xe chạy vượt bên phải xe ô tô trộn bê tông biển số 65C - 053.02 do ông Hồ Văn Minh Th điều khiển, thì bị trượt bánh, chao đảo làm bị cáo và bà H ngã xuống đường. Bà H bị bánh trước bên phải của xe ô tô trộn bê tông cán lên người, bị thương nặng được ông Th đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày, bà H tử vong tại Bệnh viện. Bị cáo Kim P bị gãy chân phải.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 18/TT ngày 31/8/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các vết sây sát da bầm tụ máu mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải, vùng hạ vị, mặt sau ngoài đùi trái, mặt trước trong đùi trái, mặt sau cẳng chân trái.
- Gãy xương sườn số III, IV, VIII bên trái.
- Gãy hở phức tạp hoàn toàn đầu trên xương đùi trái kèm dập nát toàn bộ nhóm cơ đùi trái.
- Đứt hoàn toàn động mạch đùi trái.
- Dập nát biến dạng toàn bộ cơ, xương vùng cổ - bàn chân trái.

2. Nguyên nhân chết của bà Phạm Thị Thanh H: do đa chấn thương nặng và đứt động mạch đùi trái gây sốc chấn thương, sốc mất máu cấp.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, đường đôi có dải phân cách ở giữa, mỗi bên có mặt đường đá bụi không bằng phẳng (đang thi công sửa chữa) chiều rộng là 14m, làn đường ngoài cùng sát dải phân cách cho các phương tiện di chuyển, chiều rộng làn đường di chuyển đo từ hàng rào để dọc mặt đường đến dải phân cách là 04m. Xe ô tô trộn bê tông biển số 65C- 053.02 sau khi xảy ra tai nạn dừng đứng trên mặt đường, đầu xe hướng về cầu Đầu Sáu, đuôi xe quay về cầu Cái Răng, khoảng cách đo từ trục bánh trước bên trái đến dải phân cách là 00m20, từ trục bánh sau bên trái đến dải phân cách là 00m10; đối với xe mô tô biển số 83P3-310.47 đã được di dời ra khỏi hiện trường do công tác cấp cứu nạn nhân.

Quá trình điều tra, bị cáo Kim P khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 29/8/2020, bị can điều khiển xe mô tô biển số 83P3-310.47 chở bà Phạm Thị Thanh H ngồi sau, đi trên đường 3/2 hướng từ Cái Răng về cầu Đầu Sáu, thời điểm này trời có mưa, mặt đường đang được thi công, sửa chữa, chỉ còn 01 làn đường sát dải phân cách cho các phương tiện di chuyển; bị cáo điều khiển xe mô tô chở bà H chạy phía sau xe ô tô trộn bê tông nhưng do bị văng bùn nên khi đến trước cây xăng số 6, bị cáo đã cho xe chạy vượt về phía bên phải của xe ô tô trộn bê tông, khi chạy vượt

đến ngang cabin xe ô tô thì xe do bị cáo điều khiển bị trượt bánh làm bị cáo và bà H ngã xuống đường về phía bên trái, bà H bị xe ô tô cán lên người gây tử vong. Xe mô tô do bị can điều khiển không va chạm với xe ô tô trộn bê tông biển số 65C - 053.02 trước khi bị ngã xuống đường. Bị cáo P có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, không phát hiện nồng độ cồn và chất kích thích khác trong cơ thể của bị cáo tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Đối với ông Hồ Văn Minh Th khai khi điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển số 65C - 053.02 chạy đúng làn đường quy định, tại khu vực xảy ra tai nạn ông có quan sát qua gương chiếu hậu bên phải nhìn thấy xe mô tô của bị cáo P chạy vượt bên phải xe ô tô của mình, khi đến ngang cabin thì xe mô tô chao đảo ngã xuống làn đường xe ô tô đang di chuyển, ông Th có đạp phanh xe nhưng do khoảng cách quá gần nên bánh trước xe ô tô vẫn cán lên người bà H. Qua kiểm tra ông Th có giấy phép lái xe hạng C đủ điều kiện để lái xe trộn bê tông nêu trên, tại thời điểm xảy ra tai nạn, không có nồng độ cồn trong khí thở và chất kích thích khác trong cơ thể của ông Th.

Về trách nhiệm dân sự: ông Hồ Văn Minh Th và đại diện Công ty TNHH MTV B đã thỏa thuận hỗ trợ cho gia đình bà Phạm Thị Thanh H với số tiền là 85.000.000 đồng do bà Trần Ngọc M là con ruột của bị hại nhận. Đến ngày 20/12/2020, bị cáo Kim P bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 60.000.000 đồng, qua đó bà M đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận NK đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô trộn bê tông, nhãn hiệu Daewoo, số loại K4MVF, màu trắng, biển số 65C-053.02, số máy DV15TIS701675XA, số khung KL3K4MVF17K000253 cho Công ty TNHH MTV B.

Đối với xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển số 83P3- 310.47, số máy JF66E0330542, số khung 5813GY330496 do con ruột của bị cáo Kim P là Kim Thạch Thị Linh Đ đứng tên chủ sở hữu. Bà Kim Thạch Thị Linh Đ cho biết bà đi làm thuê xa nhà nên đã giao xe cho gia đình sử dụng vì vậy bà để bị cáo P toàn quyền quyết định đối với xe mô tô nói trên. Do các bên liên quan thỏa thuận giải quyết xong về trách nhiệm dân sự nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô biển số 83P3-310.47 cho bị cáo Kim P.

Bản Cáo trạng số 68/CT-VKSNK ngày 11/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận NK truy tố bị cáo Kim P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

*Tại phiên tòa:*

*Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:* giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Kim P, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để kết tội và xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đồng thời đề nghị ghi nhận việc cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả lại xe cho bị cáo và người liên quan; ghi nhận sự tự nguyện bồi thường, hỗ trợ của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

*Bị cáo* thừa nhận hành vi phạm tội, xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đồng.

*Đại diện bị hại:* Không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nhưng nếu bị cáo tự nguyện thì gia đình cũng đồng ý. Đồng thời, đại diện bị hại giữ nguyên yêu cầu xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận NK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận NK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Ngày 29/8/2020, bị cáo Kim P điều khiển xe mô tô biển số 83P3-310.47 chở bà Phạm Thị Thanh H ngồi sau, khi đến đoạn đường phía trước cây xăng số 6 đường 3/2 thuộc phường A, quận NK, trong điều kiện thời tiết và mặt đường không đảm bảo an toàn, bị cáo vẫn điều khiển xe chạy vượt phương tiện khác sai quy tắc, không đảm bảo an toàn đã vi phạm quy định tại khoản 4, điểm d khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ làm bà H ngồi phía sau xe do bị cáo điều khiển ngã vào làn di chuyển của xe ô tô trộn bê tông biển số 65C-053.02, bị bánh xe trước bên phải của xe ô tô cán lên người dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo Kim P đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260. Do đó, cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng người khác nên cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của địa phương nơi cư trú nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được coi là có nhân thân tốt; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Với những phân tích trên thì đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[3] *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:*

- 01 xe ô tô trộn bê tông, nhãn hiệu Daewoo, số loại K4MVF, màu trắng, biển số 65C-053.02; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển số 83P3-310.47: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu/ quản lý hợp pháp là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

- Ông Hồ Văn Minh Th và đại diện Công ty TNHH MTV B đã tự nguyện thỏa thuận hỗ trợ cho gia đình bà Phạm Thị Thanh H với số tiền là 85.000.000đồng nên ghi nhận. Ông Th và Công ty TNHH MTV B không có ý kiến, yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo Kim P đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 60.000.000đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm. Nhưng tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đồng nên ghi nhận.

[4] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Do bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố:* Bị cáo **Kim P** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- *Áp dụng:*

+ Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

+ Điều 584, 591 Bộ luật dân sự;

+ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Xử phạt:* Bị cáo Kim P 1 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 3 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại (bà Trần Ngọc M và ông Trần Ngọc L) số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

- *Về án phí*: Bị cáo Kim P phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Kim P được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Q.NK;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.NK;
- Nhà tạm giữ Công an Q.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**Nguyễn Thị Thúy Mai**